TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **76/**2024/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 24 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 370/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị Thanh Đ**, sinh năm 1991

Địa chỉ: đường Đ, phường B, TP. M, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ hiện nay: ấp B, xã T, TP. M, tỉnh Tiền Giang.

- Anh **Lê Văn T**, sinh năm 1991

Địa chỉ: đường Đ, phường B, TP. M, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ hiện nay: ấp B, xã T, TP. M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh Đ và anh Lê Văn T sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố M theo giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 10/3/2015. Vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 5 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hai người đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay chị Đ và anh T yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa hai người,

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Lê Đăng K, sinh ngày 06/12/2015 và cháu Lê Khả H, sinh ngày 24/01/2023. Chị Đ và anh T thống nhất giao cháu Lê Đăng K và cháu Lê Khả H cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Chị Đ và anh T mỗi người tự nguyện chịu 150.000

đồng.

[2] Ngày 16/7/2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để chị Đ và anh T đoàn tụ nhưng hai người vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh Đ và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Đăng K, sinh ngày 06/12/2015 và cháu Lê Khả H, sinh ngày 24/01/2023 cho chị Nguyễn Thị Thanh Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

Anh T có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đ, anh T mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mỗi người đã nộp 150.000 đồng theo biên lai thu số 0006383, số 0006382 ngày 05/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Nhật